

Điều Khoản I**CHỈ CÓ MỘT THƯỢNG ĐẾ**

Tất cả chúng ta đều hết lòng tin và miệng chúng ta xưng ra rằng chỉ có một Đấng thiêng liêng mà chúng ta gọi là THƯỢNG ĐẾ. Ngài là Đấng đời đời, không ai có thể hiểu thấu được Ngài. Ngài là Đấng vô hình, không hề thay đổi. Chúa là Đấng Toàn Năng, vô thủy vô chung, tuyệt đối khôn ngoan, công bình, nhân từ và là nguồn suối tràn ngập mọi phước lành.

Điều khoản II**THƯỢNG ĐẾ BÀY TỎ NGÀI RA CHO CHÚNG TA BẰNG CÁCH NÀO?**

Chúng ta biết Ngài bằng hai cách:

Thứ nhất: Trong sự sáng tạo vũ trụ, giữ gìn và cai quản vũ trụ này là điều phơi bày trước mắt chúng ta như một cuốn sách tuyệt vời nhất, qua đó tất cả mọi tạo vật lớn nhỏ đã là những nhân vật cho chúng ta thấy rõ những điều không thể thấy được của Thượng Đế; thấy được ngay cả quyền năng thiên thượng đời đời của Ngài nữa, như Sứ Đồ Phao Lô đã nói trong Rôma 1:20 "Tất cả những điều đó cũng đủ để thuyết phục người ta và khiến họ không thể dựa vào đầu để thoái thác được.

Thứ hai: Ngài đã dùng lời thánh và thiên thượng để bày tỏ mình ra rõ ràng và đầy đủ hơn cho chúng ta. Điều này có nghĩa là Ngài cho chúng ta biết những gì cần thiết cho cuộc đời này, để chúng ta được cứu rỗi và làm vinh hiển Ngài.

Điều khoản III**LỜI ĐƯỢC VIẾT RA CỦA THƯỢNG ĐẾ**

Chúng ta xưng nhận rằng lời của Thượng Đế đã không do ý định của con

người mà được gởi tới hay ban phát, nhưng người ta đã do Đức Thánh Linh cảm động mà nói ra lời của Thượng Đế, như sứ đồ Phierơ đã nói: Và sau đó, Thượng Đế bởi sự chăm sóc đặc biệt Ngài dành để cứu chuộc chúng ta, đã truyền cho các tôi tớ của Ngài tức là các tiên tri và các sứ đồ, để họ viết ra lời của Ngài. Chính Ngài đã dùng tay mình viết ra hai BẢNG LUẬT PHÁP, do đó chúng ta gọi những bản viết này là những LỜI THÁNH và THIÊN THƯỢNG.

Điều khoản IV**NHỮNG SÁCH ĐÃ ĐƯỢC THỪA NHẬN TRONG THÁNH KINH**

Chúng ta tin rằng Thánh Kinh được chứa đựng trong Tân Ước và Cựu Ước, là hai sách đã được thừa nhận mà không gì có thể bác bỏ được. Những sách này đã được đặt tên trong Giáo Hội Cơ Đốc.

- Cựu Ước gồm 5 sách của Môise: Sáng Thế Ký, Xuất Êđíphtô Ký, Lê-vi-ký, Dân Số Ký, Phục Truyền Luật Lệ Ký, sách Giôsuê, Các Quan Xét, Ruto, hai sách của Samuên, hai sách Các Vua, hai sách Sứ Ký, sách Êxơra, Nehêmi, Exotê, Gióp, các Thi Thiên của Vua Davít, ba cuốn sách của Salômôn là Châm Ngôn, Truyền Đạo và Nhã Ca, Bốn vị Tiên tri lớn là Êsai, Gieremi, Êxêchiên và Daniên, Mười hai vị tiên tri kém quan trọng hơn là Ôsê, Giôn, Amốt, Ápdia, Giônna, Michê, Nahum, Habacúc, Xôphôn, Aghê, Xachari, Malachi.

- Những sách trong Tân Ước là của Bốn vị truyền đạo Mathiơ, Mác, Luca, Giảng, Công Vụ Các Sứ Đồ, 14 thư của Sứ Đồ Phao lô, gồm một thư cho người Rôma, 2 thư cho người Côrinhtô, một thư cho người Galati, 1 thư cho người Êphêsô, 2 thư cho Timôthê, 1 thư cho Tít, 1 thư cho Philêmon, 1 thư cho người Hêborơ, 7 thư của các sứ đồ khác gồm 1 thư của Giacơ, 2 thư của Phierơ, 3 thư của Giảng, 1 của Giuđê, và sách Khất Huyền của các Sứ Đồ Giảng.

Điều khoản V**BỚT ĐẦU KINH THÁNH CÓ ĐƯỢC QUYỀN PHÉP VÀ SỰ CAO TRỌNG?**

Chúng ta xưng nhận những sách vừa kể, và chính những sách đó mà thôi, như là sách Thánh, và chính thức cho việc điều hoà, xây nên và xác quyết niềm tin của chúng ta. Chúng ta tin và không một chút hoài nghi tất cả những gì chứa đựng đó, không những chỉ vì Giáo Hội đã công nhận như thế, nhưng còn vì Đức Thánh Linh làm chứng trong lòng chúng ta rằng những điều ấy đến từ Thượng Đế với chứng cứ có sẵn trong mỗi một điều. Bởi vì chính những người mù cũng có thể nhận biết được rằng những điều báo trước về họ đang được thực hiện.

Điều khoản VI**SỰ KHÁC BIỆT GIỮA THÁNH KINH VÀ NGỤY KINH**

Chúng ta phân biệt Thánh Kinh với Ngụy Kinh, Ngụy Kinh gồm những sách thứ ba và thứ tư trong bộ Esdras, các sách Tobit, Judith, Wisdom, Jesus Sirach, Baruch, phần phụ lục của sách Êxotê, Bài Ca của ba bạn trai trẻ trong lò lửa, lịch sử Susannah, Bell và Con Rồng, Bài Cầu Nguyện của Manasseh, và hai sách Macabê, Giáo Hội có thể đọc và nhận được sự dạy dỗ từ các sách vừa kể, nếu những sách này phù hợp với Thánh Kinh. Nhưng những sách này không thể có quyền phép và hiệu năng khiến cho chúng ta có thể xác quyết bất cứ một điểm nào trong niềm tin hay giáo lý Cơ Đốc. Chúng ta lại càng không thể dùng những ngoại thư này để tách rời khỏi thẩm quyền của Thánh Kinh đã được Giáo Hội thừa nhận.

Điều khoản VII**THÁNH KINH LÀ ĐẦY ĐỦ ĐỂ TRỞ NÊN QUI LUẬT ĐỨC TIN DUY NHẤT**

Chúng ta tin rằng Thánh Kinh chứa đựng đầy đủ ý chỉ của Thượng Đế, và bất cứ điều gì người ta cần phải tin để được cứu rỗi đều được dạy một cách đầy đủ trong Thánh Kinh. Vì toàn thể cách thức thờ phượng mà Thượng Đế đòi hỏi nơi chúng ta đều được viết trong Thánh Kinh, cho nên bất cứ ai dù người đó là sứ đồ, nếu giảng dạy điều gì khác với điều đã được dạy trong Thánh Kinh, thì coi như người ấy đã vi phạm luật của Chúa. Sứ đồ Phao Lô đã viết rằng: Ngay cả thiên sứ trên trời cũng không được phép làm như vậy. Bởi vì Chúa đã cấm không cho ai thêm hay bớt những gì trong lời của Ngài, nên xét về mọi phương diện, rõ ràng là Giáo Điều trong Thánh Kinh thấy đều hoàn hảo và trọn vẹn.

Chúng ta không thể coi bất cứ tác phẩm nào của con người, cho dù những người đó thánh thiện đến bậc nào, có giá trị ngang hàng với Lời Thánh Kinh được. Chúng ta cũng chẳng thể coi những phong tục, đa số, truyền thống xa xưa, các triều đại, những hội đồng hoặc những sắc luật hay chỉ dụ, là ngang hàng với lẽ thật của Thượng Đế. Bởi vì lẽ thật của Ngài vượt trên tất cả, và cũng vì loài người vốn dối trá và hư không hơn chính sự hư không nữa. Do đó chúng ta bác bỏ dứt khoát bất cứ điều gì không phù hợp với quy luật vô ngộ này, như các sứ đồ đã khuyên dạy chúng ta rằng: "Hãy thù các thần, xem họ có phải thuộc về Thượng Đế không" và "nếu có ai đến cùng anh em và đem một điều giảng dạy gì khác với sự dạy dỗ này thì xin anh em đừng tiếp rước họ vào nhà".

Điều khoản VIII**VỀ BẢN CHẤT, THƯỢNG ĐẾ LÀ MỘT, NHƯNG PHÂN BIỆT LÀM BA NGÔI VỊ**

Theo lẽ thật này và lời của Thượng Đế, chúng ta tin nơi một Thượng Đế duy nhất Ngài là một bản thể duy nhất có Ba Ngôi chân thật và đời đời. Ba

này phân biệt với nhau bởi những đặc tính mà người ta không thể thấu suốt được. Đó là ĐỨC CHÚA CHA, ĐỨC CHÚA CON và ĐỨC CHÚA THÁNH LINH, ĐỨC CHÚA CHA là nguyên do là nguồn gốc và là khởi đầu của mọi vật thấy được cũng như những gì vô hình, ĐỨC CHÚA CON là Ngôi Lời, là sự khôn ngoan và là hình ảnh của ĐỨC CHÚA CHA. ĐỨC CHÚA THÁNH LINH là quyền năng và sức mạnh đời đời, phát xuất từ ĐỨC CHÚA CHA và ĐỨC CHÚA CON. Tuy nhiên chẳng phải bởi sự phân biệt này mà Thượng Đế bị chia ra làm ba, vì Thánh Kinh dạy chúng ta rằng Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Linh đều có cá tính của Thượng Đế, nhưng chỉ được phân biệt theo đặc tính của từng ngôi vị. Sự phân biệt này thật thông sáng khôn ngoan cho nên cả ba ngôi vị chỉ là một Thượng Đế mà thôi.

Như thế thì rõ ràng Đức Chúa Cha không phải là Đức Chúa Con, Đức Chúa Con cũng chẳng thể là Đức Chúa Cha, và Đức Chúa Thánh Linh không phải là Đức Chúa Cha hoặc Đức Chúa Con. Tuy nhiên ba ngôi vị vừa được phân biệt này không hề chia rẽ nhau, cũng chẳng trộn lẫn với nhau. Bởi vì Đức Chúa Cha và Đức Chúa Thánh Linh chưa trở nên xác thịt, chỉ có Đức Chúa Con mà thôi. Đức Chúa Cha chưa bao giờ hiện hữu mà không có Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Linh. Bởi vì cả Ba Ngôi đều có từ đời đời và cả ba đều thiết yếu. Chẳng có ngôi nào là đầu hoặc ngôi nào là cuối, vì cả ba chỉ là một trong lẽ thật, trong quyền năng, trong sự trọn lành và lòng thương xót.

Điều khoản IX

BẰNG CHỨNG VỀ ĐIỀU KHOẢN Ở TRÊN NÓI RẰNG BA NGÔI HIỆP MỘT THƯỢNG ĐẾ

Chúng ta biết tất cả những điều này qua lời chứng trong Thánh Kinh cũng như qua sự thực hành những lời chứng đó, và đáng kể là những gì chúng ta cảm thấy ở trong lòng mình. Những lời chứng trong Thánh Kinh dạy chúng ta tin nơi Ba Ngôi thánh đã được viết ở nhiều chỗ trong Cựu Ước. Chúng ta dùng

sự thận trọng và óc phán đoán để lựa những câu ấy ra.

Trong sách Sáng Thế Ký đoạn 1:26-27, Thượng Đế phán: Chúng ta hãy làm nên loài người theo hình ta và theo tượng ta, v.v... Thượng Đế dựng nên loài người như hình Ngài, Ngài dựng nên người nam cùng người nữ" và Sáng Thế Ký đoạn 3:22 "Loài người đã trở thành một bụi như chúng ta qua câu nói này: "Chúng ta hãy tạo dựng nên loài người theo hình ta" ta có thể thấy rằng Thượng Đế chẳng phải chỉ một Ngôi; và khi Ngài phán "Thượng Đế tạo dựng nên, Ngài tượng trưng cho sự hiệp nhất. Thật vậy, Ngài không nói là có bao nhiêu Ngôi, nhưng điều còn mù mờ trong Cựu Ước đã trở thành rất rõ ràng trong Tân Ước, vì khi Chúa Cơ Đốc chịu phép Báp Têm dưới sông Giô-đan, người ta nghe thấy tiếng Đức Chúa Cha phán rằng: "Đây là con yêu dấu của Ta"... Đức Chúa Con ở dưới sông lên và Đức Chúa Thánh Linh hiện ra dưới dạng một chim bồ câu. Chúa Cơ Đốc đã đưa ra hình thức này để cho mọi người tín hữu chịu phép Báp Têm: "Hãy đi dạy dỗ muôn dân, nhơn danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Linh mà làm phép Báp Têm cho họ" Trong Phúc Âm Luca, thiên sứ Gáprien đã nói cùng bà Mari, mẹ của Chúa chúng ta rằng: "Đức Chúa Thánh Linh sẽ đến trên ngươi, và quyền phép của Đấng rất cao sẽ che phủ ngươi dưới bóng mình, cho nên con Thánh sinh ra phải xưng là con của Thượng Đế." Tương tự như thế "Ân điển của Chúa Giê-xu Cơ Đốc, sự yêu thương của Đức Chúa Cha, và sự thông công của Đức Chúa Thánh Linh ở cùng tất cả anh chị em" và "có ba Đấng ngự ở thiên đàng đó là Đức Chúa Cha, Ngôi Lời, và Đức Chúa Thánh Linh cả Ba Ngôi hiệp làm một."

Trong tất cả những chỗ vừa kể, chúng ta học biết được rằng có Ba Ngôi trong một bản thể thiên thượng duy nhất và dù giáo điều này vượt quá sự hiểu biết của con người, ngày nay chúng ta vẫn tin, nhờ ở lời của Thượng Đế. Nhưng chúng ta cũng không trông mong rằng mai đây khi về nước Trời, chúng ta sẽ được vui hưởng sự hiểu biết trọn vẹn về lẽ màu nhiệm đó.

Hơn nữa, chúng ta phải để ý tới nhiệm vụ và hoạt động của Ba Ngôi này đối với chúng ta. Đức Chúa Cha, bởi quyền năng của Ngài, được gọi là Đấng tạo dựng nên chúng ta. Đức Chúa Con bởi huyết của Ngài, là Đấng cứu chuộc chúng ta. Đức Chúa Thánh Linh là Đấng làm cho chúng ta nên thánh,

nhờ ở sự hiện diện của Ngài trong lòng chúng ta.

Giáo Điều Ba Ngôi hiệp một này đã luôn luôn được Giáo Hội chân thật công nhận và duy trì, ngay từ thời các Sứ Đồ cho tới ngày nay, để chống lại Do Thái Giáo, Hồi Giáo và một số tín đồ giả hiệu, cũng như những người theo dị giáo như: Marcion, Manes, Praxeas, Sabellius, Samosatenus, Arius và những người tương tự. Họ đã bị những vị giáo phụ của Chính Thống Giáo kết án rất xứng đáng. Do đó, ở điểm này, chúng ta sẵn lòng chấp nhận ba bài Tín Điều của Các Sứ Đồ, của Nicea và của Athanasius như đã được các vị Giáo Phụ thuở xưa chấp nhận.

Điều khoản X

ĐỨC CHÚA GIÊ-XU CƠ ĐỐC LÀ CHÚA CHÂN THẬT HẰNG CÓ ĐỜI ĐỜI

Chúng ta tin rằng Chúa Giê-xu Cơ Đốc, bởi bản tính thiên thượng của Ngài, là con Độc sanh của Thượng Đế. Ngài vốn có từ đời đời chứ không phải được tạo dựng ra (vì như thế thì Ngài trở nên một tạo vật rồi). Ngài có cùng một bản chất và cùng hiện hữu từ đời đời với Đức Chúa Cha. Ngài mang cùng một hình ảnh và sự vinh hiển chói sáng như Cha Ngài. Không phải chỉ từ khi mang lấy thân xác loài người Chúa mới là con của Thượng Đế đâu. Ngài đã là con Thượng Đế từ trước vô cùng, như các lời làm chứng sau đây, khi đem so sánh lại với nhau, đã dạy chúng ta, Môise nói rằng Thượng Đế đã tạo dựng nên thế gian này. Thánh Giảng nói muôn vật được tạo dựng ra bởi Ngôi Lời mà ông gọi là Thượng Đế. Sứ đồ này đã nói rằng Thượng Đế tạo dựng nên muôn vật bởi con Ngài là Chúa Giê-xu Cơ Đốc. Như vậy nghĩa là Đáng được gọi là Thượng Đế, là Ngôi Lời, là Đức Chúa Con, là Đức Chúa Giê-xu Cơ Đốc, đã hiện hữu từ trước khi muôn vật bởi Ngài dựng nên. Do đó tiên tri Michê đã nói: "Gốc tích của Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng. Sứ Đồ Giảng viết: "Ngài vốn không có khởi đầu và cũng chẳng có cuối cùng" cho nên Ngài là Thượng Đế chân thật, đời đời và đầy quyền năng mà chúng ta kêu cầu, thờ phượng và phục vụ.

Điều khoản XI

ĐỨC CHÚA THÁNH LINH LÀ THƯỢNG ĐẾ CHÂN THẬT ĐỜI ĐỜI

Chúng ta tin và xưng nhận rằng ĐỨC CHÚA THÁNH LINH cũng hiện hữu từ đời đời vô cùng với ĐỨC CHÚA CHA và ĐỨC CHÚA CON. Ngài không được tạo dựng, cũng không được sanh ra. ĐỨC CHÚA THÁNH LINH phát xuất từ ĐỨC CHÚA CHA và ĐỨC CHÚA CON nên theo thứ tự Ngài là Ngôi thứ ba trong ba Ngôi hiệp một. Ngài mang cùng bản chất, oai nghi, vinh hiển như Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Nên Ngài chính là Thượng Đế đời đời chân thật, như Thánh Kinh đã dạy chúng ta.

Điều Khoản XII

VIỆC TẠO DỰNG NÊN MUÔN LOẠI ĐẶC BIỆT LÀ CÁC THIÊN SỨ

Chúng ta tin rằng bởi Ngôi Lời, tức là bởi Con Ngài, Đức Chúa Cha đã từ cái không có mà tạo dựng nên Trời, Đất và muôn vật, khi Ngài thấy điều đó là tốt lành. Ngài ban cho mọi tạo vật một hình dạng, nhiệm vụ riêng để phục vụ Đấng Tạo Hoá, và Ngài vẫn dùng quyền năng đời đời vô hạn để duy trì và cai quản những tạo vật này. Ngài cho những tạo vật này phục vụ nhân loại hầu cho nhân loại có thể phụng sự Thượng Đế của mình.

Chúa cũng dựng nên Thiên Sứ để làm sứ giả của Ngài và phục vụ những người Ngài chọn. Một số thiên sứ đã sa ngã và bị hư mất đời đời, nhưng đa số, bởi ân điển của Thượng Đế, vẫn đứng vững và giữ nguyên tình trạng tốt đẹp ban đầu. Ma quỷ và những ác thần đã bại hoại đến mức trở thành kẻ thù của Thượng Đế và mọi điều tốt lành. Chúng giống như những kẻ sát nhân rình mò để hủy hoại Giáo Hội và con cái của Ngài. Mưu mô độc ác của chúng là muốn hủy phá tất cả, vì thế chúng đã bị hư mất đời đời, chỉ còn chờ ngày chịu hình phạt kinh khiếp mà thôi.

Do đó chúng ta bác bỏ sự sai lầm của những người Sadducees cho rằng không có Thiên Sứ hoặc Ma Quỷ. Chúng ta cũng bác bỏ lý thuyết của những người Manichees cho rằng Ma Quỷ tự nhiên mà có và chúng vốn ác chứ không phải đã trở nên bại hoại.

Điều khoản XIII

SỰ TOÀN NĂNG CỦA CHÚA VÀ VIỆC TẾ TRỊ TRÊN MUỐN LOÀI VẠN VẬT

Chúng ta tin rằng Thượng Đế, sau khi đã tạo dựng nên muôn loài vạn vật, không bỏ mặc những tạo vật của Ngài cho may rủi, nhưng Ngài vẫn tế trị tất cả theo ý thánh của Ngài, để cho chẳng có điều chi xảy ra ở thế gian này mà không do Ngài chỉ định. Tuy nhiên không phải Chúa đã sinh ra những tội lỗi trên thế gian này, và không ai có thể đổ những tội lỗi đó cho Ngài được. Bởi sự thánh khiết và quyền phép của Ngài theo cách thật tuyệt diệu và công bình, ngay cả khi ma quỷ và những kẻ ác hành động bất công nữa. Vì công việc Ngài làm vượt quá tầm hiểu biết của con người, nên chúng ta không cần tò mò tìm hiểu những gì vượt quá khả năng của chúng ta. Nhưng với lòng khiêm nhường và cung kính, chúng ta tôn quý sự đoán xét công bình của Thượng Đế. Chúng ta thoả lòng vì được làm học trò của Chúa Cơ Đốc, nên chỉ học những gì Ngài bày tỏ ra cho chúng ta trong lời của Ngài, mà không vi phạm những giới hạn này.

Giáo Điều này quả thật an ủi chúng ta vô cùng, vì chúng ta được biết rằng chẳng có sự gì tình cờ xảy đến cho chúng ta đâu. Việc gì cũng do sự hướng dẫn của Đức Chúa Cha từ ái trên trời hết. Ngài chăm sóc chúng ta bằng tình thương của một người cha, gìn giữ mọi tạo vật trong quyền năng của Ngài, đến nỗi chẳng một sợi tóc nào trên đầu chúng ta (Ngài đã đếm rồi) hay một con chim sẻ nào rơi xuống đất nếu chẳng phải bởi ý chỉ của Đức Chúa Cha chúng ta. Ngài là Đấng chúng ta đặt trọn vẹn niềm tin cậy, vì chúng ta biết rằng Ngài kèm chế ma quỷ và mọi kẻ thù của chúng ta. Nếu Chúa không muốn và không cho phép thì chúng không thể làm hại chúng ta được.

Do đó chúng ta bác bỏ sai lầm của những người Epicureans cho rằng Thượng Đế chẳng để ý đến bất cứ điều gì mà chỉ phó mọi sự cho may rủi mà thôi.

Điều khoản XIV

CON NGƯỜI ĐƯỢC TẠO DỰNG, RỜI SA NGÃ, VÀ KHÔNG THỂ NÀO THỰC HIỆN ĐIỀU GÌ THỰC SỰ TỐT ĐẸP ĐƯỢC

Chúng ta tin rằng Thượng Đế đã dùng bụi đất tạo ra con người theo hình ảnh của Ngài, nghĩa là công bình, chánh trực, thánh khiết và có khả năng làm mọi việc để có thể ước muốn hợp với ý chỉ của Thượng Đế. Nhưng được nhận vinh dự ấy mà con người đã không hiểu biết điều đó, chẳng biết đến địa vị cao trọng của mình. Con người đã cố tình phạm tội, để rồi phải chịu sự chết và sự nguyên rủa, vì đã lắng tai nghe lời ma quỷ. Con người đã phạm điều răn của Chúa về cây sự sống, tội lỗi này khiến con người xa cách Chúa là nguồn sống thật của mình. Để rồi tự làm bại hoại bản tính mình dẫn đến cái chết phần xác lẫn phần hồn. Và con người cũng trở nên độc ác, làm lạc và bại hoại trong mọi đường lối của mình mất hết khả năng tuyệt vời mà Chúa đã ban cho, vì ánh sáng trong con người đã biến thành tối tăm, như Thánh Kinh đã dạy chúng ta: "Sự sáng đã chiếu trong nơi tối tăm, nhưng tối tăm không nhận biết sự sáng" Thánh Giăng đã gọi con người là tối tăm.

Do đó, chúng ta bác bỏ tất cả những lời giảng dạy nào đề cao ý chí tự do của con người, bởi vì loài người bị làm tối mọi cho tội lỗi, và chẳng thể nhận lãnh được điều gì, nếu không do Chúa ban cho. Ai dám tự nhận rằng mình có thể lãnh được điều tốt lành được, vì Chúa có phán: "Chẳng ai có thể đến cùng ta, nếu Cha ta không kéo họ đến" Người nào hiểu được rằng ý muốn của xác thịt là thù nghịch với Thượng Đế thì sẽ không dám làm theo ý muốn riêng của mình nữa. Có ai dám khoe khoang sự trí thức của mình, khi biết rằng con người xác thịt không thể nhận lãnh những sự ban cho của Đức Chúa Thánh Linh.

Tóm lại ai dám lên mình kiêu ngạo, khi biết rằng tự mình chúng ta không thể nào coi cái gì của mình được hết. Sự đầy đủ mà chúng ta có đều thuộc về Thượng Đế. Vì thế chúng ta cần nắm giữ điều mà sứ đồ đã nói. Đó là Thượng Đế hành động trong chúng ta để vừa muốn, vừa làm cho được đẹp lòng Ngài". Chẳng có một sự hiểu biết hay một ý muốn nào phù hợp với sự hiểu biết và ý chỉ thiên thượng, ngoại trừ điều mà Chúa Cơ Đốc đã thi thố trong chúng ta, khi Ngài phán: "Ngoài ta ra, các con chẳng làm chi được".

Điều khoản XV

TỘI NGUYÊN THỦY (NGUYÊN TỘI)

Chúng ta tin rằng vì sự không vâng lời của Adam nên tội nguyên thủy đã truyền lại cho cả nhân loại. Đây là một tình trạng bại hoại trong bản tính con người và là một thứ bệnh di truyền mà ngay cả thai nhi trong bụng mẹ cũng mắc phải nữa. Đó là nguồn gốc của đủ thứ tội lỗi gớm ghiếc trước mặt Thượng Đế và đủ để cho cả nhân loại phải chịu đoán phạt. Ngay cả phép Báp Têm cũng không thể nhổ tận gốc cho sạch tội lỗi được, bởi vì tội lỗi cứ từ nguồn gốc đó mà nảy sinh giống như nước trong nguồn tuôn chảy vậy. Tuy nhiên con cái của Thượng Đế, nhờ ân điển và sự thương xót của Chúa, không còn bị đoán phạt nữa, vì Ngài đã tha thứ cho họ, không phải là để cho họ cứ tiếp tục yên nghỉ trong tội lỗi, nhưng hầu cho các tín hữu đó ý thức được sự bại hoại đó, có lòng ước muốn được thoát khỏi thân thể hay chết này.

Điều khoản XVI

SỰ CHỌN LỰA VĨNH CỬU

Chúng ta tin rằng dù chúng ta là con cháu Adam đã bị bại hoại do tội lỗi của tổ phụ mình, Thượng Đế vẫn bày tỏ lòng thương xót và đức công bình của Ngài ra. Chúa thương xót vì Ngài giải cứu và gìn giữ cho khỏi bị hư mất tất cả những ai đã được Ngài lựa chọn trong Chúa Giê-xu Cơ Đốc, mà không

cần để ý gì đến các việc làm của họ hết. Chúa là Đấng công bình vì Ngài sẽ đoán phạt những kẻ cố tình sa ngã và hư mất.

Điều khoản XVII

ĐỂ CỨU VỚT NGƯỜI SA NGÃ

Chúng ta tin rằng Cha từ ái của chúng ta, trong sự khôn ngoan và tốt lành tuyệt diệu của Ngài, đã nhìn thấy con người buông rơi vào trong sự chết thể xác cùng tâm linh, và tự đầy đoạ mình giữa vô cùng thống khổ. Ngài đã vui lòng tìm kiếm và an ủi con người, khi con người run sợ chạy trốn khỏi mặt Ngài. Chúa đã hứa rằng Ngài sẽ ban cho loài người chính con của Ngài (do một người nữ sanh ra) để giày đạp đầu con rắn và đem lại phước hạnh cho loài người.

Điều khoản XVIII

ĐỨC CHÚA GIÊ-XU TRỞ THÀNH NHỤC THỂ

Cho nên chúng ta xưng nhận rằng Thượng Đế đã làm trọn lời hứa của Ngài cùng các tổ phụ chúng ta qua miệng các Thánh Tiên Tri, khi Ngài sai chính con độc sanh của Ngài xuống thế gian để mang lấy hình tội tở và trở nên giống như loài người. Chúa đã thực sự mang lấy bản tính con người, với tất cả khiếm khuyết ngoại trừ tội lỗi. Ngài được hoài thai trong lòng trinh nữ Mari, bởi quyền phép của Đức Thánh Linh. Chẳng phải chỉ mang thân xác loài người mà thôi, Ngài còn nhận lấy linh hồn của loài người nữa, để có thể trở thành một con người thật sự. Vì loài người bị hư mất cả thân xác lẫn linh hồn nên Chúa phải mang lấy cả hai phần để có thể cứu rỗi họ.

Do đó chúng ta xưng nhận (ngược lại với tà thuyết của Anabaptists cho rằng Chúa Giê-xu không do thân xác của mẹ Ngài sanh ra) rằng Chúa đã sanh ra với xác thịt và huyết như một con trẻ, rằng Ngài là bông trái của nhà David theo xác thịt, do bà Mari sanh ra. Chúa là một cái chồi mọc ra từ gốc Giêse

thuộc chi phái Giuđa. Ngài là người Do Thái theo xác thịt, thuộc dòng dõi Ápraham. Ngài giống như anh em của mình trong mọi phương diện, ngoại trừ tội lỗi, để Ngài có thể thực sự là Emmanuên, nghĩa là Thượng Đế ở cùng chúng ta.

Điều khoản XIX

SỰ HỢP NHẤT VÀ PHÂN BIỆT CỦA HAI BẢN TÍNH TRONG NGÔI VỊ CHÚA CƠ ĐỐC

Chúng ta tin rằng ngôi vị Đức Chúa Con đã gắn bó thật chặt chẽ với bản tính con người, nhưng không phải là có hai Đức Chúa Con, hoặc hai ngôi vị mà chỉ có hai bản tính được hợp nhất trong một ngôi vị mà thôi. Tuy nhiên mỗi bản tính vẫn giữ lại những nét đặc biệt của mình. Bản tính thiên thượng vốn có từ muôn đời, vô thủy vô chung, bao trùm cả trời đất. Bản tính người là loài thọ tạo, có sanh có tử, hữu hạn và mang những nét đặc biệt của một thân xác. Và dù do sự phục sinh, Chúa đã làm cho thân xác Ngài trở thành bất tử, Ngài vẫn không thay đổi thực tế là Ngài cũng có một bản tính người. Do đó sự cứu rỗi và sự sống lại của chúng ta cũng phụ thuộc vào thực tế là Ngài có mang thân xác người.

Nhưng hai bản tính này hợp nhất chặt chẽ trong một ngôi vị đến nỗi sự chết của Chúa cũng không tách rời cả hai ra được. Cho nên khi Chúa gần trút hơi, Ngài giao linh hồn lại trong tay Đức Chúa Cha. Linh hồn ấy là linh hồn của một người thực sự sắp lìa khỏi thân xác. Nhưng cùng lúc ấy, bản tính thiên thượng vẫn luôn luôn hiện diện, ngay cả khi Chúa nằm trong mồ mà, bản tính ấy vẫn không rời Ngài, y như lúc Chúa mới giáng sinh, dù rằng trong một khoảng thời gian nào đó, bản tính ấy không được bày tỏ rõ ràng cho lắm.

Do đó, chúng ta xưng nhận Ngài chính là Thượng Đế và cũng chính là con người. Là Trời vì Ngài có quyền chiến thắng tử thần, là người để Chúa có thể dùng chính thân thể của Ngài mà chịu chết cứu chuộc chúng ta.

Điều khoản XX

THƯỢNG ĐẾ ĐÃ BÀY TỎ SỰ CÔNG BÌNH VÀ THƯƠNG XÓT CỦA NGÀI TRONG CHÚA CƠ ĐỐC

Chúng ta tin rằng Đức Chúa Trời, Đấng vô cùng công bình và đầy lòng thương xót, đã sai con Ngài đến để mang lấy bản tính không vâng phục của loài người và nhận lãnh sự hình phạt tội lỗi đó bằng chính cái chết của Ngài. Do đó Đức Chúa Trời đã bày tỏ sự công bình của Ngài ra khi đặt tất cả tội của chúng ta ở trên con Ngài, và Ngài cũng do sự thương xót và trọn lành trên chúng ta là những kẻ tội lỗi đáng bị hình phạt. Do tình yêu trọn vẹn của Ngài, Thượng Đế đã ban con Ngài chịu chết cho chúng ta, Ngài đã khiến Chúa Giê-xu sống lại để chúng ta được xưng công bình. Bởi Ngài, chúng ta có thể nhận lãnh sự sống vĩnh cửu.

Điều khoản XXI

CHÚA GIÊ-XU CHUỘC TỘI CHO CHÚNG TA, NGÀI LÀ THẦY TẾ LỄ THƯỢNG PHẨM

Chúng ta tin rằng Chúa Giê-xu Cơ Đốc đã được phong chức Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm đời đời, theo thứ bậc của Mênchixêđéc. Ngài đã vì cơ chúng ta mà chịu phó mình trên cây gỗ, để làm dịu cơn giận của Đức Chúa Cha đối với tội lỗi loài người. Chúa đã đổ huyết quý báu của Ngài để tẩy sạch tội lỗi chúng ta, như các Đấng tiên tri đã báo trước. Vì đã có chép rằng: "Người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác của chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an. Bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh.... Người như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt." Ngài đã bị liệt vào hàng kẻ ác, như Philát đã từng kết án Ngài là một kẻ có tội, dù rằng trước đó thì ông ta tuyên bố rằng Chúa vô tội. Do đó, Ngài đã gánh chịu những điều mà Ngài không gây ra. Chúa là Đấng công bình mà phải chết thay cho những kẻ không công bình. Ngài đã chịu khổ về phần xác cũng như trong linh hồn.

Chúa đã cảm biết sự trừng phạt kinh khiếp mà chúng ta xứng đáng phải chịu do tội lỗi của mình, đến nỗi rằng mồ hôi của Ngài đã rơi xuống đất như những giọt máu lớn. Ngài kêu lớn tiếng rằng: "Thượng Đế tôi ơi, Thượng Đế tôi ơi, sao Ngài lại bỏ tôi?" Chúa đã chịu đựng hết thảy những đau đớn này để chuộc tội cho chúng ta.

Bởi thế chúng ta có thể nói như sứ đồ Phaolô rằng chúng ta không biết điều gì khác ngoài Đức Chúa Giê-xu Cơ Đốc, Đấng đã bị đóng đinh. Chúng ta coi mọi sự như là sự lỗ và rơm rác, hầu cho có thể nhận biết Đức Chúa Giê-xu Cơ Đốc, Chúa chúng ta. Bởi những vết thương của Ngài, chúng ta có thể tìm thấy mọi nguồn an ủi chúng ta chẳng cần đi tìm hay đặt ra một phương cách nào khác, để được hoà thuận với Thượng Đế. Chỉ cần sự hy sinh của Chúa Giê-xu, một lần là đủ cả, để có thể làm cho trọn vẹn mãi mãi những kẻ đã được biệt ra thánh. Đây cũng là lý do tại sao các Thiên Sứ của Thượng Đế đã gọi Ngài là Giê-xu, nghĩa là Đấng Cứu Thế, vì Chúa đến để cứu dân mình ra khỏi tội.

Điều khoản XXII

BỞI ĐỨC TIN CHÚNG TA ĐƯỢC XỨNG CÔNG BÌNH TRONG CHÚA GIÊ-XU

Chúng ta tin rằng để có thể đạt đến một sự hiểu biết chân thật về lẽ nhiệm màu vĩ đại này, Đức Chúa Thánh Linh đã nhen nhúm trong lòng chúng ta một đức tin ngay thẳng. Đức tin ấy khiến chúng ta ôm giữ lấy Chúa Giê-xu với tất cả những ân huệ của Ngài. Chúng ta hết lòng với Chúa và không còn tìm kiếm bất cứ điều gì khác ngoài Ngài. Điều cần thiết tiếp theo là: Nếu mọi sự phải có để giúp chúng ta được cứu rỗi đều ở trong Chúa Cơ Đốc, thì những ai đã tin nhận Chúa Giê-xu đều nhận được sự cứu rỗi trọn vẹn ở trong Ngài. Do đó, hễ ai bảo rằng nếu chỉ có Chúa Cơ Đốc thôi là không đủ và chúng ta phải cần một điều gì khác hơn ngoài Ngài, thì đó quả là một lời phạm thượng ghê gớm. Vì người nào nói như vậy tức là bảo rằng Chúa Cơ Đốc là Đấng Cứu Thế có phần nữa thôi.

Do đó chúng ta phải nói như sứ đồ Phaolô rằng: "Chúng ta được cứu là chỉ do đức tin mà thôi, chớ không phải bởi công lao của chúng ta." Tuy nhiên nói như vậy không có nghĩa là chính đức tin làm cho chúng ta được xưng công bình. Bởi vì đức tin chỉ là công cụ giúp chúng ta ôm giữ lấy Chúa Cơ Đốc, là sự công bình của chúng ta mà thôi. Chính Chúa Cơ Đốc, Đấng ban cho chúng ta mọi ân huệ tốt lành và làm biết bao việc thánh cho chúng ta, mới là sự công bình của chúng ta. Và đức tin là công cụ giúp chúng ta giao thông với Ngài trong tất cả mọi ân huệ của Ngài. Và khi nhận được những ân huệ ấy rồi thì chúng ta có thể được tha thứ hết mọi tội lỗi mình.

Điều khoản XXIII

BỞI DẦU CHÚNG TA ĐƯỢC XỨNG CÔNG BÌNH TRƯỚC MẶT THƯỢNG ĐẾ

Chúng ta tin rằng sự cứu rỗi bao gồm việc Chúa Giê-xu tha tội cho chúng ta, và chúng ta được xưng công bình trước mặt Thượng Đế. Davít và Phaolô đã cho biết rằng thật phước hạnh cho loài người khi Thượng Đế xưng công bình cho họ mà không kể gì đến công đức của họ. Và sứ đồ cũng cho biết rằng chúng ta được xưng công bình bằng cách nhưng không bởi ân điển của Ngài, qua sự cứu rỗi trong Đức Chúa Giê-xu.

Do đó chúng ta luôn luôn nắm vững nền tảng này, quy mọi vinh hiển cho Thượng Đế, hạ mình trước mặt Ngài, và nhận biết sự bất toàn của mình. Để rồi chúng ta sẽ không nhờ cậy bất cứ điều gì trong con người chúng ta, kể cả những công đức mà chúng ta đã thực hiện. Nhưng chỉ nương cậy nơi sự vâng phục Chúa Cơ Đốc mà thôi. Khi tin vậy nơi Ngài thì chúng ta sẽ có được sự vâng phục đó. Như vậy cũng đủ để xóa hết tội lỗi của chúng ta và giúp chúng ta được sự vững tin khi đến gần Thượng Đế. Lương tâm chúng ta không còn vương nỗi sợ hãi kinh hoàng như ông Adam thuở xưa run rẩy lấy lá và che thân. Và chắc chắn là nếu chúng ta đến trước mặt Chúa với sự trông cậy nơi sức riêng mình hay nơi bất cứ một tạo vật nào khác thì chúng ta sẽ bị thiêu đốt ngay. Do đó chúng ta cần cầu nguyện như Davít rằng: "Hỡi Đức Giêhôva xin

dùng đoán xét kẻ tội tớ Ngài; vì trước mặt Chúa chẳng có một ai là người công bình cả."

Điều khoản XXIV

SỰ NÊN THÁNH VÀ CÁC VIỆC TỐT LÀNH

Chúng ta tin rằng bởi sự nghe lời Thượng Đế và do Thánh Linh hành động, đức tin chân thật có thể khiến cho con người được tái tạo, trở nên một người mới, sống đời sống mới thoát khỏi xiềng xích tội lỗi. Có người làm tưởng rằng khi có đức tin chân thật rồi thì con người phải đền bù bằng một đời sống mộ đạo và thánh thiện. Trái lại, nếu không có đức tin ấy người ta sẽ chẳng bao giờ có thể làm điều gì vì yêu mến Thượng Đế, mà chỉ làm vì tự ái hay vì sợ bị đoán phạt thôi. Do đó không thể nào bảo rằng đức tin chân thật chẳng có kết quả gì nơi con người chúng ta không nói về niềm tin hư không nhưng về một đức tin mà Thánh Kinh gọi là đức tin hành động bởi lòng yêu thương. Đức tin này thúc giục người ta thực hành những việc mà Thượng Đế phán bảo trong Kinh Thánh.

Vì phát xuất từ cội rễ tốt đẹp của đức tin, nhưng việc này được coi như ngay lành và vừa ý Thượng Đế. Bởi vì đã được ân điển của Ngài làm cho nên thánh. Tuy nhiên những công việc ấy không giúp chúng ta được xưng công bình bởi vì chỉ bởi đức tin nơi Chúa Cơ Đốc mà chúng ta được xưng công bình, được xưng công bình ngay cả trước khi làm việc lành nữa. Nếu không thì những việc đó không thể được coi là tốt lành, chẳng khác gì một cây cần phải xanh tốt mới sanh trái tốt được.

Do đó chúng ta làm việc lành, nhưng không được kể đó là công lao của mình (bởi vì chúng ta có xứng đáng gì đâu). Chúng ta phải coi đó là do Chúa thực hiện qua đời sống chúng ta bởi vì chính Ngài hành động trong chúng ta để vừa muốn làm việc đẹp lòng Ngài. Chúng ta hãy để ý đến câu sau đây: "Khi anh em đã làm xong mọi việc được giao phó, xin hãy nói rằng chúng ta chỉ là những người giúp việc không công, chỉ làm nhiệm vụ của mình mà

thời". Chúng ta không bác bỏ sự kiện là Thượng Đế có ban thưởng cho ai làm việc lành, nhưng cần phải nhớ sự ban thưởng đó cho do ân điển của Ngài mà thôi.

Hơn nữa dù chúng ta làm việc lành, nhưng không thể đạt sự cứu rỗi của chúng ta trên các việc lành đó. Con người xác thịt của chúng ta chẳng làm gì mà không bị tội lỗi đầy bản, và chỉ cần một tội lỗi nhỏ thôi cũng đủ để Thượng Đế bác bỏ. Như vậy thì luôn luôn chúng ta phải sống trong nghi ngờ không thể xác tính được điều gì và lương tâm chúng ta thường bị bất an nếu chúng ta không nương nhờ công lao cứu chuộc bởi sự chết của Chúa Cứu Chúa chúng ta.

Điều khoản XXV

SỰ BÁC BỎ LUẬT NGHI LỄ

Chúng ta tin rằng những nghi lễ và biểu tượng của luật pháp đã chấm dứt khi Chúa đến thế gian. Tất cả mọi hình bóng đã được ứng nghiệm, cho nên phải bãi bỏ các nghi lễ ấy giữa vòng các Cơ Đốc nhân. Tuy nhiên lễ thật và bản chất của những nghi lễ ấy vẫn còn tồn tại với chúng ta trong Chúa Giê-xu Cơ Đốc là Đấng đã làm trọn các nghi lễ. Hiện nay chúng ta vẫn dùng những lời chứng rút từ luật pháp và các lời tiên tri để giúp chúng ta tin chắc chắn nơi các lễ đạo Cơ Đốc, và cũng để điều chỉnh đời sống chúng ta cho cao đẹp làm vinh hiển danh Chúa theo như ý chỉ của Ngài.

Điều khoản XXVI

CHÚA CƠ ĐỐC CẦU THAY CHO CHÚNG TA

Chúng ta tin rằng, chúng ta không thể đến gần Thượng Đế được nếu không nhờ Đấng trung bảo và trạng sư của chúng ta là Chúa Cơ Đốc, Đấng công bình đã trở thành người. Ngài đã kết hợp trong một thân xác cả bản tính thiên thượng lẫn bản tính con người, nhằm giúp con người chúng ta có thể tới gần

Vua Thiên Thượng. Ngoài cách đó ra thì con người bị ngăn cách khỏi Thượng Đế. Nhưng Đấng trung bảo này vốn do Đức Chúa Cha sai đến ở giữa chúng ta, đã không dùng sự uy nghi của Ngài làm cho chúng ta sợ hãi. Ngài cũng chẳng khiến cho chúng ta phải dùng trí tưởng tượng của mình để tìm kiếm một Đấng nào khác. Vì ở dưới trời này chẳng có ai yêu thương chúng ta nhiều hơn Chúa Cơ Đốc. Ngài vốn có hình thể như Thượng Đế nhưng đã bằng lòng bỏ hình thể ấy đi để trở nên giống như một người, thậm chí Chúa đã trở nên người giúp việc cho chúng ta và trong mọi sự đã trở nên giống như anh em của mình. Như thế thì nếu cần phải tìm kiếm một Đấng trung bảo khác đứng về phía chúng ta liệu chúng ta có thể tìm được ai yêu thương chúng ta hơn Đấng đã hy sinh mạng sống vì chúng ta chẳng? Ngài đã hy sinh vì chúng ta ngay từ khi chúng ta còn là những kẻ chống nghịch lại Ngài. Và nếu phải đi tìm một Đấng có quyền phép và sự uy nghi ai có thể so bằng Đấng ngồi bên hữu Ngài Thượng Đế và nắm giữ mọi quyền phép trên trời và dưới đất? Còn ai có thể hơn chính con yêu dấu của Thượng Đế?

Do đó chỉ vì lòng nghi ngờ mà người ta đã đưa vào trong Giáo Hội một số nghi thức làm ô danh chứ không phải để vinh danh các Thánh Đờ. Người ta đã làm những nghi thức mà các vị Thánh Đờ thuở xưa không hề làm hay đòi hỏi. Trái lại, các vị ấy đã bác bỏ những nghi thức này vì nhiệm vụ của họ rất nặng nề, theo như các sách họ viết đã cho chúng ta thấy. Chúng ta cũng không phải thừa nhận sự bất xứng của mình bởi vì chẳng phải chúng ta cầu nguyện với Thượng Đế dựa trên căn bản sự xứng đáng của riêng chúng ta, mà phải đặt trên sự cao trọng và xứng đáng của Chúa Cơ Đốc, Đấng đã ban sự công bình của Ngài cho chúng ta bởi đức tin nơi Ngài.

Cho nên sứ đồ Phaolô đã gỡ bỏ đi sự sợ hãi đại dột và lòng nghi ngờ khỏi chúng ta, đã viết rằng: "Chúa Giê-xu Cơ Đốc đã trở nên giống như anh em mình trong mọi sự, để Ngài có thể làm thầy tế lễ Thượng Phẩm đầy thương xót và thành tín, hầu chuộc tội cho người ta. Vì chính Ngài đã từng chịu sự cám dỗ nên có thể cứu giúp những ai bị cám dỗ được. Và để khuyến khích chúng ta đến với Ngài ông viết: "Nhờ có một Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm Vì Đại, Đấng đã vượt qua các tầng trời tức là Chúa Giê-xu con Thượng Đế, chúng ta hãy giữ vững sự xưng nhận của mình. Vì chẳng phải chúng ta có

một Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm không biết cảm thông với những khuyết điểm của chúng ta đâu, bằng là một Đấng đã từng bị cám dỗ trong mọi sự như chúng ta, nhưng Ngài vẫn không hề có tội. Như thế chúng ta hãy dạn dĩ đến gần ngôi án điển để có thể nhận lãnh sự thương xót và án điển sẽ giúp chúng ta lúc cần yếu." Ông cũng viết thêm rằng: "Đã có sự dạn dĩ để vào trong nơi Thánh bởi huyết Chúa Giê-xu thì chúng ta hãy tới gần hơn với một tấm lòng chân thật đầy đức tin." và Chúa Cơ Đốc đã nhận lãnh chức Thầy Tế Lễ nên Ngài có thể cứu những ai đến gần Thượng Đế qua Ngài, và Ngài luôn luôn cầu thay cho họ." Có cần đòi hỏi gì đâu? Bởi vì Chúa Giê-xu đã phán: "Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống. Chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha." Như thế thì việc gì chúng ta lại phải đi tìm một trạng sư nào khác? Bởi vì chính Thượng Đế đã ban con của Ngài làm trạng sư cho chúng ta rồi. Chúng ta không nên từ bỏ Ngài để tìm một ai khác, mà rồi cũng chẳng tìm thấy đâu. Vì Thượng Đế biết rất rõ ràng chúng ta là những tội nhân nên Ngài đã ban vị trạng sư đó cho chúng ta.

Do đó theo mạng lệnh của Chúa Cơ Đốc chúng ta cầu với Đức Chúa Cha qua Đấng Trung Bảo duy nhất của chúng ta là Chúa Giê-xu Cơ Đốc, như Chúa đã dạy chúng ta trong bài cầu nguyện chung. Ngài đã đoán chắc rằng nếu chúng ta nhơn danh Ngài mà xin với Đức Chúa Cha điều chi thì điều ấy sẽ được ban cho chúng ta.

Điều khoản XXVII

GIÁO HỘI CƠ ĐỐC TRÊN TOÀN THẾ GIỚI

Chúng ta tin và nhận một Giáo Hội phổ thông, một cộng đồng tín hữu thánh bao gồm những Cơ Đốc nhân chân thật, tất cả cùng trông chờ sự cứu rỗi trong Đức Chúa Cơ Đốc được huyết Ngài rửa sạch và được Thánh Linh Ngài làm cho nên thánh và đóng ấn.

Giáo Hội này có từ ban đầu và sẽ còn mãi mãi cho đến cuối cùng. Như thế thì rõ ràng Chúa Cơ Đốc là vị vua đời đời và chúng ta là những thần dân của Ngài. Thượng Đế gìn giữ và tiếp trợ Giáo Hội Ngài chống với sự thù

ngịch của toàn thế giới. Dù Giáo Hội ấy có khi dường như rất nhỏ bé, và dưới con mắt loài người thì chẳng ra gì hết, thì dù như dưới thời cai trị độc ác của Aháp Chúa vẫn gìn giữ bảy ngàn người trong Giáo Hội Ngài, là những người nhất định không quì lạy tà thần Ba Anh.

Hơn nữa, Giáo Hội này không bị ràng buộc hoặc giới hạn trong một địa phương hoặc một nhóm người nào, nhưng được trải rộng ra khắp thế giới. Tuy vậy tất cả con cái Chúa đều hiệp một trong lòng và ý, bởi quyền năng của đức tin nơi cùng một Đức Thánh Linh.

Điều khoản XXVIII

MỌI NGƯỜI PHẢI LIÊN HIỆP VỚI GIÁO HỘI CHÂN THẬT

Vì Giáo Hội bao gồm những người đã được cứu nên những ai đứng bên ngoài Giáo Hội thì không thể được cứu rỗi. Do đó chúng ta tin rằng không một ai dù ở trong điều kiện hay tình trạng nào chăng nữa, được quyền rút khỏi Giáo Hội, để tự đứng một mình. Nhưng mỗi người đều có bốn phận gia nhập và liên hiệp với Giáo hội duy trì sự hiệp một của Giáo Hội, khép mình vào trong giáo điều và kỷ luật của Giáo Hội, bằng lòng mang lấy ách của Chúa Cơ Đốc, và vì những chi thể của một thân nên mỗi người đều có bốn phận nâng đỡ đức tin cho anh em mình theo như những ân tứ mà Chúa đã ban cho từng người.

Để cho có kết quả tốt hơn, bốn phận của mỗi tín hữu, theo như lời Chúa dạy là phải phân rẽ ra khỏi những người không thuộc về Giáo hội. Sau đó phải gia nhập vào Giáo Hội của Chúa ở bất cứ nơi nào Ngài đã thiết lập. Dù cho các nhà cầm quyền có chống lại Giáo Hội, dù các tín hữu có phải chịu tra tấn hay chịu chết họ vẫn liên hiệp với Giáo Hội. Do đó những ai tách rời khỏi Giáo Hội hoặc không gia nhập Giáo Hội đều đã hành động chống nghịch với mạng lịnh của Thượng Đế.

Điều khoản XXIX

DẤU HIỆU CỦA GIÁO HỘI CHÂN THẬT KHÁC VỚI GIÁO HỘI GIẢ RA SAO?

Chúng ta tin rằng cần phải thận trọng phân biệt trong số rất nhiều giáo phái xem đâu là Giáo Hội thật của Chúa, căn cứ theo lời của Thượng Đế, bởi vì chỗ nào cũng tự nhận mình là Giáo Hội. Ở đây chúng ta không nói đến những người giả hình ở lẫn lộn trong Giáo Hội với những người tốt, nhưng không thuộc về Giáo Hội. Họ chỉ là thuộc viên của Giáo Hội ở bề ngoài thôi. Nhưng chúng ta nói rằng thân thể và sự thông công của Giáo Hội chân thật phải được phân biệt khỏi những giáo phái tự xưng nhận mình là Giáo Hội.

Đây là những dấu hiệu của Giáo Hội chân thật: Giáo điều nguyên thủy của Phúc Âm được giảng ra trong đó, những nghi lễ của Chúa Giêxu thiết lập vẫn được duy trì, kỷ luật Giáo Hội được thi hành trong việc trừng phạt tội lỗi. Tóm lại nếu ở đâu điều hành mọi sinh hoạt theo y như lời Thượng Đế và bác bỏ những gì trái với lời Chúa, nếu chỗ nào coi Chúa Cơ Đốc là vị lãnh đạo duy nhất của Giáo Hội thì đó chính là Giáo hội chân thật, và không ai được quyền tách khỏi Giáo Hội chân thật này.

Đối với những thuộc viên của Giáo Hội thì những dấu hiệu chứng tỏ họ là những Cơ Đốc nhân chân thật gồm có: Đức tin, nhận Chúa Giêxu là Đấng Cứu Thế duy nhất nhờ đó họ tránh xa tội lỗi, đi theo sự công bình, yêu mến Thượng Đế và người lân cận mình, không xây qua bên hữu hoặc bên tả, chịu đóng đinh xác thịt và những công việc của xác thịt. Nhưng chẳng phải là họ không còn những khiếm khuyết lớn nhưng họ nhờ Đức Chúa Thánh Linh mà tranh chiến với những khiếm khuyết ấy, từng ngày trong đời sống của họ. Họ tiếp tục nương mình trong huyết Chúa, giữ lòng nhiệt thành vâng phục Chúa Giê-xu Cơ Đốc, Đấng đã chuộc tội cho họ, nhờ họ đặt đức tin nơi Ngài.

Về phần Giáo Hội giả hiệu thì họ đặt nặng trên uy quyền và theo mệnh lệnh của Giáo Hội hơn là dựa trên lời của Thượng Đế. Họ cũng chẳng chịu đặt mình dưới ách của Chúa Cơ Đốc, không theo những nghi lễ thánh do Chúa Cơ Đốc đã dạy, nhưng họ thêm bớt các nghi lễ đó theo như họ nghĩ là

thích hợp. Họ nhờ cậy con người nhiều hơn là nhờ cậy Chúa Cơ Đốc và bác bỏ những ai sống thánh thiện theo lời của Thượng Đế. Họ bác bỏ những ai dám quở trách họ về những sự sai lầm, tham lam và thờ hình tượng của họ.

Hai Giáo Hội này thật dễ nhận và phân biệt với nhau.

Điều khoản XXX

VIỆC TỔ CHỨC GIÁO HỘI VÀ CÁC CHỨC VỤ TRONG GIÁO HỘI

Chúng ta tin rằng Giáo Hội chân thật này phải được tổ chức như lời Chúa đã dạy, nghĩa là phải có các truyền đạo hay mục sư lo việc giảng lời Chúa và thi hành các nghi lễ thánh. Phải có các trưởng lão và các chấp sự để cùng với mục sư họp lại thành hội đồng của Giáo Hội. Nhờ đó mới có thể giữ gìn được đạo chân thật, giáo lý chân thật mới có thể giảng ra khắp nơi. Bởi đó, những người vi phạm có thể bị trừng phạt hay hạn chế bằng các phương pháp thuộc linh. Cũng nhờ thế mà những người nghèo khổ hay gặp hoạn nạn có thể được giúp đỡ và an ủi, tùy theo sự cần dùng của mỗi người. Bởi các phương tiện này, sinh hoạt trong Giáo Hội sẽ diễn ra một cách tự tự và mang lại kết quả tốt đẹp, nhờ ở việc lựa chọn những tín hữu trung tín, theo như qui tắc mà thánh Phaolô đã chỉ dẫn trong thư ông viết cho Timôthê.

Điều khoản XXXI

CÁC MỤC SƯ, TRƯỞNG LÃO VÀ CHẤP SỰ

Chúng ta tin rằng các vị mục sư, trưởng lão và chấp sự cần phải được lựa chọn vào trong những chức vụ bằng lối bầu cử hợp pháp trong Giáo Hội, với sự nhân danh Chúa và theo mệnh lệnh mà lời Chúa đã dạy. Do đó mỗi người cần phải coi chừng để không dùng những biện pháp bất chính hầu nắm giữ các chức vụ ấy. Ai ai cũng phải chờ đợi để được Chúa vui lòng kêu gọi mình, hầu cho mỗi người có thể làm chứng về sự kêu gọi của mình, và tin chắc chắn rằng chính Chúa đã kêu gọi mình.

Đối với các vị mục sư rao giảng lời Chúa, họ có đầy đủ sức mạnh và quyền năng dù họ ở bất cứ nơi nào, vì họ đều là những người được Chúa sai đi. Mà Chúa Cơ Đốc là vị Giám Mục duy nhất của tất cả, Ngài cũng là vị lãnh đạo duy nhất của Giáo Hội.

Hơn nữa, để không vi phạm hay coi thường mạng lệnh này của Thượng Đế, chúng ta thấy rằng mỗi người cần phải kính trọng các vị mục sư rao giảng lời Chúa và vị trưởng lão trong Giáo Hội, vì cơ chức vụ của họ. Chúng ta nên sống hoà thuận với họ và đừng bao giờ nên làm bàm, tranh cãi hay chống đối lại họ.

Điều khoản XXXII

TRẬT TỰ VÀ KỶ LUẬT TRONG GIÁO HỘI

Chúng ta tin rằng tuy các nhà lãnh đạo Giáo Hội có thể đưa ra một số luật lệ nào đó có ích lợi cho việc duy trì cơ cấu Giáo Hội, nhưng những vị đó phải rất cẩn thận để khỏi đi ra khỏi các điều mà Chúa Cơ Đốc vị lãnh đạo duy nhất của chúng ta đã thiết lập. Do đó, chúng ta bác bỏ những điều do loài người bày đặt ra, hoặc những luật lệ mà người ta dựa vào trong việc thờ phượng Chúa với mục đích bó buộc lương tâm dưới bất cứ hình thức nào. Cho nên chúng ta chỉ chấp nhận những gì có thể nuôi dưỡng và bảo tồn sự hoà hợp, giúp người ta biết vâng phục Thượng Đế. Với mục đích này, sự dốt phép thông công hay kỷ luật trong Giáo Hội là cần thiết, theo như lời Thượng Đế.

Điều khoản XXIII

NHỮNG NGHI LỄ THÁNH

Chúng ta tin rằng Thượng Đế nhân từ vốn biết sự yếu đuối và bất toàn của chúng ta nên Ngài đã ban cho chúng ta những nghi lễ thánh để làm ấn chứng cho lời hứa của Ngài và cũng để xác nhận ý chí tốt lành và ăn điển của Chúa đối với chúng. Ngoài ra còn để nuôi dưỡng và tăng cường đức tin chúng ta.

Đức tin ấy đã được kể thợp với lời của Thượng Đế, nhằm trình bày cho chúng ta cảm nhận được những gì Ngài phán với chúng ta qua lời của Ngài và những công việc Chúa thực hiện trong lòng chúng ta. Những nghi lễ ấy là các dấu hiệu có thể thấy được, cũng như những ấn chứng trong lòng chúng ta mà không ai có thể nhìn thấy, bởi đó Thượng Đế có thể làm việc trong lòng chúng ta bằng quyền phép của Đức Chúa Thánh Linh. Cho nên những dấu hiệu ấy không phải là trống rỗng hoặc vô nghĩa để lừa dối chúng ta. Vì Chúa Cơ Đốc là mục tiêu mà các thánh lễ này nhằm trình bày, không có Ngài thì những nghi lễ không có giá trị gì cả.

Hơn nữa chúng ta thoả lòng với số nghi lễ thánh mà Chúa đã thiết lập. Chỉ có hai nghi lễ thôi. Đó là phép báp Têm và Lễ Tiệc Thánh kỷ niệm bữa ăn tối sau cùng của Chúa Cơ Đốc.

Điều khoản XXIV

PHÉP BÁP TÊM

Chúng ta tin rằng Đức Chúa Giêxu, vốn là cuối cùng của luật pháp, đã dùng chính huyết của Ngài để chấm dứt mọi của lễ chuộc tội cần tới việc giết con sinh tế. Ngài đã bãi bỏ phép cắt bì, vốn làm đổ huyết, và thay thế bằng phép Báp Têm, nhờ đó chúng ta có thể được nhận vào Giáo Hội Chúa và tách rời khỏi những tôn giáo lạ, để chúng ta có thể hoàn toàn thuộc về Đấng đã ban dấu hiệu của Ngài cho chúng ta mang. Dấu đó làm chứng cho chúng ta rằng Ngài sẽ mãi mãi là Chúa và Cha nhân từ của chúng ta.

Do đó Chúa truyền cho những kẻ thuộc về Ngài chịu Báp têm bằng nước, nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Linh, nhờ đó khiến chúng ta hiểu rằng nước rửa sạch bụi bặm trên thân thể người ta thế nào thì do quyền phép Thánh Linh, huyết của Chúa Giêxu cũng tẩy sạch được những tội nhỏ trong linh hồn chúng ta, hoán cải chúng ta từ địa vị những kẻ đang chờ đợi cơn giận của Chúa trở nên con cái Ngài. Tình trạng đó có được, chẳng phải nhờ chất nước ở bên ngoài, nhưng là nhờ huyết báu của con Thượng Đế. Ngài giống như biển đỏ mà chúng ta phải bước qua để tránh sự

thống trị của Pharaôn, nghĩa là ma quỷ, và vào đất Canaan thuộc linh.

Do đó, các vị mục sư chỉ có nhiệm vụ thi hành Lễ Báp têm cho mọi người chúng kiến, còn chính Chúa mới là Đấng ban ý nghĩa cho nghi lễ này. Tức là Chúa ban những ân tứ và ân điển không ai thấy được để rửa sạch và tẩy uế linh hồn chúng ta khỏi tất cả những gì ô uế và bất nghĩa, làm mới lại lòng chúng ta và đổ tràn đầy nguồn an ủi cho chúng ta tin chắc nơi sự nhân từ của Ngài như một người Cha. Ngài lột bỏ con người cũ trong chúng ta với tất cả những việc làm của nó đi và cho chúng ta mặc lấy người mới.

Vì thế chúng ta tin rằng những ai thành tâm muốn có được sự sống đời đời thì chỉ cần chịu phép Báp têm này một lần là đủ cả, vì chẳng ai được sanh ra hai lần cả. Và phép báp Têm chẳng phải chỉ ích lợi cho chúng ta khi chúng ta nhận lấy do nước rưới lên người đầu, nhưng cũng còn có giá trị trong suốt cuộc đời chúng ta nữa.

Do đó, chúng ta bác bỏ sai lầm của những người theo phái Ababaptists. Họ không hài lòng với phép Báp Têm duy nhất mà họ đã nhận. Họ còn lên án việc làm Báp têm cho những trẻ em con các tín hữu. Chúng ta tin rằng cần phải làm phép Báp Têm cho các em này để làm một dấu hiệu của giao ước với Chúa, cũng giống như xưa kia dân Ysoraên làm phép cắt bì cho con họ với cùng một lời hứa như lời hứa dành cho con cái chúng ta. Chúa Giêxu đã đổ huyết ra để cứu chuộc cả người lớn lẫn trẻ em nên các em cũng phải nhận lấy dấu chứng về việc Chúa đã làm cho chúng trong luật pháp, Chúa đã truyền rằng phải để cho trẻ em dự phần vào nghi lễ này tượng trưng cho sự thống khổ và hy sinh của Chúa Cơ Đốc. Ngay sau khi đứa trẻ chào đời, cần phải dâng một con chiên thay cho nó. Mà con chiên làm hình bóng cho Chúa Giê-xu Cơ Đốc. Hơn nữa, phép cắt bì thuộc về người Do Thái thế nào thì phép Báp têm cũng thuộc về con cái chúng ta như vậy. Chính vì thế mà thánh Phaolô đã gọi phép Báp Têm là phép cắt bì của Chúa Cơ Đốc.

Điều khoản XXXV

LỄ TIỆC THÁNH

Chúng ta tin và xưng nhận rằng Cứu Chúa Cơ Đốc đã thiết lập Lễ Tiệc Thánh để nuôi dưỡng và tiếp trợ những người mà Ngài đã tái tạo và cho gia nhập vào gia đình tức là Giáo Hội của Ngài.

Những người được tái tạo thì cuộc sống của họ có hai mặt: Một mặt là xác thịt và thuộc về trần gian này. Đó là điều họ có từ khi mới chào đời và mỗi người đều giống nhau ở điểm này. Mặt kia là cuộc sống tâm linh, thuộc về thiên đàng họ có được sau khi được tái sinh do ảnh hưởng của Thượng Đế và sự thông công trong thân thể Chúa Cơ Đốc. Cuộc sống này không phải là ai cũng có, nhưng chỉ dành cho những ai đã được Thượng Đế lựa chọn. Cũng vậy, để tiếp trợ cho cuộc sống trần gian của chúng ta, Chúa đã ban cho tất cả mọi người có thức ăn vật chất. Nhưng để tiếp trợ cho cuộc sống tâm linh thuộc về thiên đàng của những người tin Ngài, Chúa đã ban bánh hằng sống cho chúng ta. Bánh này từ thiên đàng xuống, tức là Chúa Giê-xu Cơ Đốc Đấng nuôi dưỡng và thêm sức mạnh cho cuộc sống thuộc linh của những người tin Ngài khi họ ăn nuốt Ngài, nghĩa là khi họ lấy đức tin và tâm thần tiếp nhận Ngài.

Để có thể cho chúng ta thấy được thức ăn thuộc linh thiên thượng này, Chúa Cơ Đốc đã dùng bánh để làm hình bóng về thân thể của Ngài và rượu nho tượng trưng cho huyết Ngài. Như thế khi chúng ta dùng bánh thánh và uống rượu nho thì đồng thời chúng ta cũng lấy đức tin (tức là miệng của linh hồn chúng ta) tiếp nhận chính thân thể và huyết của Chúa Cơ Đốc vào linh hồn chúng ta, để có thể nuôi dưỡng đời sống tâm linh của chúng ta.

Chắc chắn Chúa Giê-xu đã không ban cho chúng ta nghi lễ thánh này một cách vô ích đâu. Vì thế Ngài vẫn hành động trong chúng ta qua những dấu hiệu thánh này, dù cách thức hoạt động của Ngài vượt quá sự hiểu biết của chúng ta. Hoạt động của Đức Thánh Linh vốn kín nhiệm và không thể hiểu thấu được. Chúng ta không thể làm lần khi nói rằng chúng ta ăn chính thân thể và uống chính huyết của Chúa Cơ Đốc. Nhưng không phải ăn uống bằng

miệng mà bằng tâm linh, qua đức tin của chúng ta. Như thế thì dù Chúa Cơ Đốc luôn luôn ngồi bên hữu Đức Chúa Cha ở trên trời, Ngài lúc nào cũng cho chúng ta được dự phần với Ngài, bởi đức tin của chúng ta. Bữa tiệc này chúng ta dự tại bàn thuộc linh, nơi Chúa Cơ Đốc ban phát những ân tứ của Ngài cho chúng ta, cho chúng ta vui hưởng chính Ngài và công việc của sự thương khó lẫn sự chết của Ngài. Ngài nuôi dưỡng, tăng cường sức mạnh cho chúng ta, an ủi linh hồn chúng ta khi chúng ta ăn nuốt thịt Ngài, làm tươi mới linh hồn chúng ta khi chúng ta uống huyết Ngài.

Hơn nữa, dù nghi lễ này có liên hệ với bánh và rượu nho của trần gian chẳng phải mọi người đều được nhận tiệc thánh đâu. Người không tin kính mà dự Tiệc Thánh sẽ chuốc lấy sự đoán phạt chứ không thể nhận lấy lễ thật của nghi lễ này. Cũng giống như Giuđa và Simôn, người thuật sĩ, cũng đều nhận Tiệc Thánh, nhưng họ không nhận được Chúa Cơ Đốc tức là ý nghĩa thực sự của Tiệc Thánh. Chỉ những ai thực tâm tin theo Ngài mới được dự phần với Ngài.

Sau hết chúng ta dự Tiệc Thánh với dân sự của Chúa, với tấm lòng khiêm nhường và cung kính, tưởng nhớ lại sự chết của Chúa Cứu Thế. Chúng ta vâng lời cảm tạ và xưng nhận đức tin và đạo Cơ Đốc. Vì vậy trước khi dự tiệc, mỗi người nên tự xét mình để không phải chuốc lấy sự đoán phạt vì đã ăn bánh, uống chén cách không xứng đáng. Tóm lại Tiệc Thánh giúp chúng ta có được lòng yêu thương nóng cháy đối với Thượng Đế và người lân cận mình.

Do đó chúng ta bác bỏ mọi sự pha trộn và bày đặt do con người nghĩ ra và thêm vào nghi lễ Thánh. Họ đã trần tục hoá những nghi lễ thánh này. Chúng ta cần phải dựa trên những nghi lễ mà Chúa Cơ Đốc và các Sứ Đồ đã dạy, cũng như chúng ta phải nói về các nghi lễ này theo cùng một cách thức như các sứ đồ đã nói.

Điều khoản XXXVI**NHÀ CẦM QUYỀN**

Chúng ta tin rằng Chúa nhân từ của chúng ta, vì sự bại hoại của loài người đã chỉ định các vua chúa và giới cầm quyền để cho thế giới có thể được cai trị bởi một số luật lệ và chính sách nào đó. Mục đích tối hậu là để cho con người bớt phần nào hư hỏng và mọi sinh hoạt được diễn ra trong vòng trật tự và tốt đẹp. Do đó Chúa đã giao cho giới cầm quyền thanh gươm để trừng phạt kẻ làm ác và bảo vệ những người ngay lành.

Nhiệm vụ của họ không phải chỉ là lo cho phúc lợi của toàn dân nhưng còn là để bảo vệ cho việc truyền đạo nữa, hầu cho vương quốc của Chúa Cơ Đốc có thể tăng trưởng. Họ phải khuyến khích việc rao giảng Phúc Âm khắp nơi, để mỗi người có thể tôn cao và thờ phượng Thượng Đế như lời Chúa đã truyền dạy.

Hơn nữa mỗi người dù ở địa vị, trình độ nào, cũng có bốn phận vâng phục nhà cầm quyền, kính trọng họ, tuân theo những mệnh lệnh của họ, nếu những điều này không trái với lời Chúa dạy. Chúng ta cũng cầu nguyện cho họ, để Chúa có thể cai trị và hướng dẫn họ trong mọi đường lối, hầu cho chúng ta có thể sống một đời bình an, thánh thiện và trang nghiêm.

Vì thế chúng ta không ưa những người Anabaptists và những người phản nghịch khác, nói chung là tất cả những ai chối bỏ nhà cầm quyền và làm đảo lộn công lý đưa ra thuyết công đồng tài sản và làm rối loạn trật tự tốt đẹp mà Chúa đã thiết lập giữa loài người.

Điều khoản XXXVII**SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG**

Sau hết chúng ta tin theo lời Chúa dạy rằng khi thời kỳ mà Chúa ấn định đã tới (không ai có thể biết được lúc nào hết) và số người được Chúa lựa chọn đã đủ Chúa Giêxu sẽ từ trời trở lại, với cùng một thân thể như Ngài đã ngự lên trời với đầy quyền uy vinh hiển để xét đoán kẻ sống lẫn kẻ chết và dùng

lửa tẩy sạch thế gian này.

Rồi tất cả mọi người, nam phụ lão ấu từ thuở sơ sanh đến khi tận thế, đều phải ứng hầu trước mặt vị Quan Án vĩ đại. Sẽ có tiếng thiên sứ trường và tiếng kèn của Thượng Đế kêu gọi họ tới. Mọi kẻ chết đều sẽ sống lại, cả hồn lẫn xác của họ đều kết hợp lại như lúc còn sống. Đối với những ai đang còn sống thì sẽ biến hoá trong nháy mắt, chứ không phải trải qua sự chết. Họ sẽ từ chỗ thân thể hay hư nát mà trở thành bất diệt. Rồi những quyển sách (tức là lương tâm) sẽ được mở ra, và người chết sẽ bị xét đoán tùy theo các việc thiện hay ác mà mình đã làm trên thế gian này. Mỗi người sẽ phải khai trình về từng lời nói nhảm nhí mình đã thốt ra. Đó là những lời nói mà thế gian vẫn coi là vui đùa thôi. Và rồi các điều bí mật và giả hình của mọi người sẽ được bày ra cho tất cả đều thấy.

Do đó sự phán xét sẽ vô cùng kinh khiếp đối với những kẻ độc ác và vô đạo, nhưng thật là thoải lòng cho những người công bình được Chúa lựa chọn. Bởi vì lúc ấy họ mới hoàn toàn được giải thoát, tại đó họ mới nhận được bông trái của sự lao khổ mà họ từng chịu đựng. Lúc ấy mọi người mới biết đến sự vô tội của họ, và họ sẽ chứng kiến việc Thượng Đế báo trả kẻ ác là những kẻ đã tàn bạo bắt bớ áp bức và tra tấn họ lúc còn ở thế gian. Chính lương tâm của những kẻ ác này sẽ lên án chúng. Chúng bắt tử nhưng chỉ để chịu hành hạ trong lửa đời đời là chỗ đã dành sẵn cho ma quỷ và các thiên sứ của nó.

Trái lại những người trung tín và được Chúa lựa chọn sẽ được đôi mão triều thiên vinh hiển cao trọng. Con của Thượng Đế sẽ xưng tên họ ra trước mặt Đức Chúa Cha và các thiên sứ của Ngài. Mắt họ sẽ được lau khô mọi giọt lệ. Chính nghĩa họ theo đuổi, mà ngày nay nhiều nhà cầm quyền cho là tà giáo và cuồng tín, sẽ được bày tỏ cho mọi người biết rằng đó là chính nghĩa của con Thượng Đế. Và để dùng làm phần thưởng, Thượng Đế sẽ ban cho họ một sự vinh hiển mà con người chưa bao giờ có thể ngờ được.

Do đó lòng chúng ta thiết tha trông chờ ngày trọng đại đó, để chúng ta có thể vui hưởng trọn vẹn những lời hứa của Thượng Đế trong Đức Chúa Giêxu Cơ Đốc chúng ta. Amen.

Amen, Lạy Chúa Giêxu xin hãy đến. Khải Huyền 22:20